RÉSIDENCE SUPÉRIEURE AU TONKIN
DÉPÔT LÉGAL
DEPOT LEGAL
N° 219

SAM THU MUOI HAI. — SO THU 2131 — NGAY THU HAI 28 AVRIL 1924

Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

HANOI

	Hanoi et Phu-Lang-Thuong, Bac-Ninh, Haiphong, Haiduong, Kien-An, Hongay, Tourane, Faifoo, Quinhone, Nhatrang, Cochinchine, Cambodge, Laos, Kouang-Tchéou-Wan	Japon, Chine (sauf Kouang-Tchéou-Wan), Siam, Inde, Philippines, Hawaï, Amérique, Europe, Afrique du Nord	Autres pays
Un an	6 $ 00	6 $ 90	12 $ 00
Six mois	3 . 00	3 . 50	6 . 00
Trois mois	1 . 50	1 . 75	3 . 00
Un mois	0 . 50	0 . 60	1 . 00

Les abonnements partent du 1er et du 16 de chaque mois

Toutes les lettres destinées à la rédaction doivent être adressées au directeur
61-63, rue du Coton, Hanoi

Tél. : T. E. SCHNEIDER
Directeur : NGUYEN-VAN-VINH
Rédacteur en chef : PHAM HUY-LUC
Administrateur-gérant : NGUYEN-V-LOAN

Adresse télégraphique : TRUNG BAC-TAN-VAN HANOI
TÉLÉPHONE N° 150

ANNONCES
Décomptées à raison de 8 lignes au centimètre de hauteur, sur 0 = 065 de large.
4e page
Une seule insertion. . . . 0 $ 30 le c/m
Par contrat annuel
Par centimètre et par insertion. . . . . 0 $ 15 le c/m
Réclames dans la 1re page. . . . 2 $ la ligne
Annonces judiciaires et légales. 1 $ 50 le c/m
On traite à forfait pour les contrats importants.

Việc giao-thiệp nước Tàu với nước Nga đương lúc này

Trước lúc Âu-chiến thì cái chủ-nghĩa đế-quốc của hoàng-thất Nga khoáng-trương to tát là nhường nào? cái thế-lực xâm-lược của Nga ở trong đất Tàu tiến hành mãnh-liệt biết bao nhiêu lại đã có hơi lưu-tâm xem xét đến cuộc thế giới ngày nay mà thường đọc sách đọc báo, chắc cũng đã liễu-giải được chẳng nhiều thì ít. Song, việc đời biến đổi, cái ban cờ thế-lực lúc xưa đi bây lại cứ hết vận ấy lại có vận kia; từ năm 1914, cái ngọn lửa đại-chiến-tranh bùng lên khắp cả cái đại-lục Âu-châu, các cường quốc phải chú hết toàn-lực về việc chiến-tranh, không còn kiếm cỏ được sự tình ở Đông-Á nữa; cái quân-thế quốc-tế ở Tàu phá hẳn; Nhật-bản thừa cơ xưng bá ở Á-lục một mình, về đường kinh-tế, về đường chính-trị đều có cái hùng-đồ lớn hơn các nước Âu-châu cả; mà trong các nước Âu-châu thì cái thế-lực xâm-lược ở trong đất Tàu, có nước Nga là dễ sinh nhiều chỗ xung-đột với Nhật hơn nhất, cái thế-lực xâm-lược của Nga ở Tàu, chi-phối cả Bắc Mãn, lại thao túng cả Ngoại-mông, Nhật-bản muốn cho cái chính-sách đại-lục của mình được viên-mãn tiến-hành, thế tất phải liên-lạc với Nga mới được; nhân trong lúc Âu-chiến, Nga đương phải chịu Đức, Áo, Thổ, ba nước xâm lại cùng mình đấu sức, về mặt Viễn-đông không khỏi sợ Nhật bản thừa hư giật mất, mà về chiến-sự Âu-châu, một phần lớn vật-phẩm quân-nhu cũng chỉ nhờ có Nhật-bản cung cấp, Nhật-bản được cái cơ-hội rất tốt liên Nga như thế, bèn có cái hiệp ước Nga-Nhật ngày 13 thang 7 năm 1916, tính chất khác hẳn với hai cái hiệp-ước trước năm 1907 và năm 1910; hiệp ước ấy gồm trong hai điều: Điều thứ nhất: Nhật-bản không gia-nhập cuộc đoán-kết hay là hiệp-định với một nước nào khác địch đối cái chính-trị nước Nga, nước Nga cũng thế. Điều thứ hai: Trong hai nước hiệp ước với nhau đây, một nước nào có được cái quyền lợi lãnh-thổ nào hay cái lợi ích đặc biệt gì ở Viễn, đông mà một nước kia thừa nhận thì khi có bị một nước thứ ba xâm-lược, hai nước sẽ cùng nhau thương định cái biện-pháp nào phòng hộ cho nhau cái lợi ích của cái quyền lợi ấy. Cứ nội dung cái hiệp ước ấy như thế thật đã khác hẳn cái hiệp ước năm 1917, chỉ trừ bỏ cái nguyên-nhân ngờ-giải về việc giao ước trong hai nước với nhau và cái hiệp ước năm 1910 chỉ giữ chặt cái cuộc hòa-bình ở Viễn-đông trong hai nước; cái hiệp ước này đã nới rộng đến cả cái quyền lợi lãnh-thổ cũng cái lợi ích đặc biệt ở Viễn-đông mà không hạn ở một cái khu-vực Mãn-châu tam tỉnh, hai bên phòng hộ lẫn cho nhau cái quyền lợi cũng cái lợi ích ấy mà không bên nào gia-nhập sự vận-động địch đối bên nào, thật là phải hẳn cái quân-thế quốc-tế ở Viễn-đông mà chỉ hai nước với nhau thà hỗ mà xâm-lược tiến-thủ ở đất Tàu; đồng thời lại có kết với nhau một cái một-mực cộng đồng hành động ở Viễn-đông nữa; nước Tàu lấy là cái thân anh ốm phương Đông, phục xử ở dưới quyền lực hai nước Nhật Nga mà lại không chóng cái quân-thế quốc-tế duy-trì lại cho thì giữ sao cho khỏi họa phân cát. Đột nhiên đến ngày tháng ba năm 1917, có tiếng cách-mệnh long trời dậy đất nổ dậy ở nước Nga, dân-đảng thành-công, hoàng-thất khuynh-đảo, nước Nga chẳng những là căn bản đổi hết cái chính-thể đổi với trong nước mà lại cũng bản đổi cả cái chính-sách đối với các nước ngoài, tuyên ngôn phóng khí hết những quyền lợi trong các điện-ước về đời hoàng-thất cưỡng-bách Tàu mà phá hoại hẳn cái quan-hệ hiệp ước với Nhật trước, cái cục-diện Tàu với Nga hai nước có cải biến khác trước nhiều.

Trong vài năm nay, cái cơ sở chính-phủ quá-kích nước Nga một ngày một kiên cố, cựu đảng Nga lại lần lượt thắt bại hầu hết, các cường-quốc Âu-châu đối với chính-phủ quá-kích cũng không kiên trì mãi được cái thái-độ phản-đối mà dần dần đã khuynh hướng về cái chính-sách thỏa hiệp tiếp cận với nước Nga: nước Tàu trước kia cũng vẫn giữ cái thái-độ cộng đồng hành động với các nước đồng-minh, lúc chính-phủ quá-kích nước Nga thành lập rồi mà vẫn kế tục dung nhận công-sứ lãnh-sự của chính-phủ cũ Nga, không giao-thiệp gì với chính-phủ quá-kích, sau thấy cái chính-sách của các cường-quốc Âu-châu đối với Nga đã cải biến, cũng dần dần tiếp cận với chính-phủ quá-kích Nga; năm 1920, chính-phủ Nga gửi một tờ tuyên điệp tới Bắc-kinh, cầu nước Tàu cùng đính lại điều ước, mà về phương-diện Nga thì bằng lòng bỏ hết những quyền lợi do các điều ước về đời hoàng-thất đã được ở trong đất Tàu; tháng bảy năm ấy đại-biểu Nga là Jourin đến Bắc-kinh bắt đầu giao-thiệp với chính-phủ Âu; từ tháng tám trở đi, chính-phủ Tàu không giao số tiền bồi khoản canh-tỷ cho công-sứ Nga cũ nữa, đến tháng chín thì thông cáo các đại-biểu Nga cũ không còn tư-cách ngoại giao, đồ đã tỏ ra ý đoạn tuyệt quan-hệ với cựu chính-phủ Nga mà mở cái đường lối cùng tân chính-phủ Nga giao-thiệp vậy.

Theo tờ thông điệp của chính-phủ quá-kích Nga gửi cho bộ ngoại-vụ Bắc-kinh ngày 27 tháng 9 năm 1920), cái chính-sách của tân chính-phủ Nga đối với Tàu đã minh bạch lắm. Trong tờ thông điệp ấy nói: Trước đây một năm, ngày 25 tháng 7 năm 1919, ngoại giao quốc-dân ủy-viên-hội của bản-quốc đã tuyên ngôn cùng Nam Bắc chính-phủ Tàu nhất thiết bãi bỏ hết các điều-ước về đời hoàng-thất đế-kết với chính-phủ Tàu và đem hết thảy những quyền lợi mà chính-phủ hoàng-thất đã chiếm đoạt được ở trong lãi Tàu giao trả cho quốc-dân Tàu cũng đều thành thực thừa nhận cho; ngoại-giao quốc-dân ủy-viên-hội của bản-quốc rất tiếc về sự hai nước cộng hòa lớn chúng ta giao-thiệp với nhau trì hoãn lâu ngày nào thì cái lợi ích trọng yếu về chính-trị, về thương-vụ của cả hai quốc-dân không được chóng thực hiện ngày nào, thì nên lại xin tuyên-bố các cái nguyên-tắc trong lời tuyên-ngôn trước đây chúng ta cùng lấy đấy làm căn cứ mà đề-kết một bản điều ước hữu-nghị trong có mấy cái yếu điểm này: 1) Tân chính-phủ Nga bằng lòng bãi bỏ hết các điều ước về đời hoàng thất Nga đề kết với chính-phủ Tàu, thất Nga đề kết với chính-phủ Tàu, phóng khí những lãnh thổ xâm chiếm được của Tàu trước và các tô-giới Nga trong đất Tàu, vĩnh-viễn trả lại cho Tàu không phải thù bào gì cả. 2) Hai chính phủ sẽ cùng nhau lập tức gây dựng nên cái mối liên lạc có thật tự về đường mậu-dịch và việc kinh-tế, rồi cùng nhau định cái chuyên ước theo cái nguyên tắc hai nước định ước với nhau nước nọ là nước rút thân của nước kia. 3) Chính phủ Tàu tỏ ý thực hành mấy việc sau này: (Giáp) Không giúp cho sự vận-động phản cách-mệnh Nga dù đoàn-thể, dù cá-nhân được hoạt động ở trong đất Tàu. (Ất) Đương lúc kỳ định điều ước lập tức bắt những quân đội và đoàn thể phản kháng chính phủ Nga ở trong đất Tàu phải giải trừ võ trang hết mà giao trả cho chính phủ Nga. (Bính) Chính phủ Nga đối với đoàn thể hoặc cá nhân phản kháng chính phủ Tàu cũng nhận cái trách-nhiệm đồng dẳng 4) Phàm những dân Nga cư trụ ở trong đất Tàu đều theo các thứ pháp luật điều lệ hiện hành ở nước Tàu, không được hưởng cái trị ngoại-pháp quyền gì khác; những dân Tàu cư trụ trong đất Nga cũng vậy. 5) Sau khi kỳ định điều ước, chính-phủ Tàu lập tức bổ những người Nga chưa có lệnh ủy nhiệm của tân chính-phủ Nga mà tư nhận là công-sứ lãnh-sự đại biểu quốc-dân Nga ra khỏi đất Tàu, phòng ốc kho tàng cùng các thứ tài-sản của những người ấy ở trong đất Tàu thì giao trả cho chính-phủ Nga. 6) Số tiền bồi khoản canh-tỉ Tàu mắc nợ với Nga trước, nếu chính-phủ Tàu nhất định không bắt giao cho những công-sứ, lãnh-sự Nga cũ, hoặc các đoàn-thể Nga, hoặc cá-nhân Nga yêu cầu phi pháp thì chính-phủ Nga thuận xuy xóa cho Tàu. 7) Sau khi kỳ định điều-ước, hai nước cùng khởi phục quyền ngoại-giao đại-biểu của công sứ, lãnh-sự mà nước nọ sẽ ủy nhiệm ở nước kia. 8) Hai chính-phủ đối với con dường xe hỏa Trung-Đông, thuộc về sự cần dùng của tân chính-phủ Nga về con đường ấy, chính-phủ Tàu thuận cùng cairn-phủ Nga định chuyên ước; lúc hai chính-phủ có định ước, không được cho nước cộng hòa Nga ở Viễn-đông gia nhập. Ngoài tám cái yếu-điểm ấy đại-biểu hai nước sẽ cùng nhau thương-nghị các vấn-đề quốc-cảnh, thương-vụ, thiết-lộ, thuế quan, sẽ cùng lập chuyên ước, mà hai bên cùng đều lòng hết sức dụng nên cái nền hữu-nghị thật thân một. Coi cái tờ thông-điệp đó thì cái chính-sách của chính-phủ quá-kích Nga đối với Tàu không phải là không quang-minh chính-đại. Hiện nay đại-biểu Nga đã ở Tàu cùng với đốc-viện Trung Nga giao-thiệp Tàn là Vương-chính-Đình dương vâng phục thương nghị; tuy kết quả chưa biết chắc được là thế nào, nhưng cứ mấy cái yếu điểm kể trên, Nga đã hai lần tuyên-bố với Tàu, tất cũng không sai trái lời tuyên-bố trước cho lắm, sự giao-thiệp trong hai nước Tàu với Nga sau này tất không còn cái tình-chất xâm-lược như trước nữa, mà những quyền-lợi của Tàu bị mất về chính-phủ cũ Nga tất nào cũng có thu hồi được nhiều ít vậy.

T.

Âu-châu điện-tín

HAVAS

Paris, ngày 25 Avril 1924

Một bài diễn-văn của quan Poincaré

Quan Poincaré đọc diễn-văn tại bữa tiệc của hội liên-hiệp các nhà cộng-hòa có nói: Nghị-viện mới sẽ phải bênh vực các quyền lợi của nước Pháp, bỏ đắp cho cuộc hòa-bình được vững bền chắc chắn, ưng-chuẩn hòa nghị Lausanne, gắng sức trù tính cho cái vấn-đề bồi-thường giải-quyết xong, chớ tin các lời hứa hão, mà bỏ của bảo chứng thực. Ngài có nói: Các chánh đảng về tả-đực tạm thời liên-hiệp với nhau cũng không được việc gì, tất phải cả các đảng cộng-hòa có thượng-quốc có đồng-lao cộng tác với nhau mới gây nên thiện-quả tốt tươi.

Paris, ngày 26 Avril 1924

Các tờ trình của các nhà giám-định

Nước Pháp, nước Anh, nước Ý phúc lại hội-đồng Bồi-thường rằng ưng-thuận lấy các bản tờ trình của các nhà giám-định làm tiêu chuẩn để giải-quyết cái vấn-đề bồi-thường.

Trong bức thư của nước Pháp, quan Poincaré có nói rằng ngài sẽ cố sức trù tính cho các khoản của hội-đồng Bồi-thường quyết-nghị sẽ thi-hành được một cách nhanh chóng, miễn là không hại đến các quyền lợi cốt yếu của nước Pháp thì được.

VÔ-TUYẾN-ĐIỆN

Bordeaux ngày 27 Avril 1924

Ông Paoul Péret ứng-cử ở quận Vienne

Ông Paoul Péret nhận lời ứng-cử trong quận Vienne.

Việc nước Ái-nhĩ-lan

Nước Anh có đặt một cuộc hội-nghị do M. Thomas thuộc-địa bộ thượng thư chủ-trương, để ấn-định đường cương-giới cho xứ Ulster, và địa hạt tự-do ở Ái-nhĩ-lan. Ngay lúc buổi đầu, hội-đồng đã gặp lắm sự khó khăn. Chánh-phủ của địa hạt tự do đòi được các quận Tyrone, và Fermanagh, mà đại-đa số nhân-dân về đạo Thiên-chúa. Cuánh-phủ của xứ Ulster cũng nhất-định không nghe.

Đông-minh với nước Đức

Các quan đại-sứ Đông-minh có đến nói cho chánh-phủ nước Đức biết rằng ở địa hạt nước Đức có lắm hội bí mật, làm những việc trái với điều khoản trong hòa nghị Versailles, và rất là nguy cho sự bình-an của trù bình. Vậy chánh-phủ Đức phải ngăn cấm các hội ấy đi mới được.

Nước Đức với nước Pháp

Ngày hôm kia có một chiếc tàu Đức đến đỗ ở Cherbourg. Từ ngày 28 juille 1914 đến giờ, mới lại có một cái tàu Đức đến bến ấy là lần thứ nhất. Không xảy ra việc gì khác thường cả.

Nước Đức với tờ trình của các nhà giám định

Hội kỹ-nghệ nước Đức biểu đồng-tình với chánh-phủ Đức về việc ưng-thuận các tờ trình của các nhà giám-định làm tiêu chuẩn để điều-đình về cái vấn-đề bồi-thường, miễn là không hại đến cái chủ quyền kinh-tế và chính trị của nước Đức thì được.

MỘT CUỘC BAY TỪ PARIS ĐẾN TOKIO QUA ĐỒNG-PHÁP

Ngày 24 hồi 6 giờ 15, trung-úy Pellestier d'Oisy đã khởi hành ở Paris bay đến Tokio qua Đông-pháp.

Về cuộc bay ấy vô-tuyến-điện ngày 26 Avril có nói:

Sáng hôm nay hồi 6 giờ 15 phút trung-úy Pellestier d'Oisy khởi hành ở trường bay Villacoublay, bay đến xứ Bavière và nước Áo, gặp cơn mưa dữ dội, song trung-úy bay luôn 2.000 kilomètres không đỗ xuống chỗ nào. Có viên đội Besin, là người coi máy đi với trung-úy. Trung-úy cười ch ếc máy kiểu Brégnet năm 1919, về hạng máy dùng trong nhà binh, động-cơ Lorraine 400 mã-lực, máy hút dầu xăng kiểu Claudel. Lần này là lần đầu có máy bay bay từ Paris đến Bucarest. Trong cuộc bay này trung-úy bay qua nước Pháp, nước Đức, nước Áo, nước Hung và nước Lổ.

Vô-tuyến điện ngày 27 Avril có nói: Trung-úy Pellestier d'Oisy nghỉ một đêm ở Bucarest, rồi ở đấy lại khởi-hành hồi 9 giờ sáng. Trung-úy bay luôn 1.500 kilomètres, không đỗ xuống lần nào, bay qua Andrinople, Constantinople và Konia, rồi đỗ xuống Alep hồi 17 giờ, mọi sự được như ý. Khi bay qua dặng núi Taurus, tàu bay cao 3.000 thước. Trong khi bay qua Tiểu-á-tế-á, phải lúc thời-tiết trái, nên cuộc bay rất là khó khăn. Kể tự khi trung-úy khởi-hành ở Paris, được 35 giờ đồng-hồ thì tới Alep. Lúc tới nơi thời-tiết rất tốt.

* * *

Quan thuộc-địa bộ thượng-thư có gửi cho quan Toàn-quyền bức điện-tín sau này:

« Trung-úy Pellestier d'Oisy khởi-hành ngày 24, hồi 6 giờ 15 để bay từ Paris đến Tokio. Xin dự bị phù-phao để tiện dụng. »

Máy lời khuyên các nông-gia nước ta

Nước ta dựng nước đến giờ kể đã mấy nghìn năm có lẻ; nói về nghề nghiệp ở trong nước tuy là nhiều mà nghề nông là nghề gốc. Có câu rằng: « Nông giả thiên-hạ chi đại bản », vậy thì nghề nông chưa thịnh đạt thì nước lấy gì mà giàu có được, cái nghề làm ruộng ở nước ta tuy là đã lâu mà có gì đến nay chưa lên được con đường tiến hóa? Theo ý luận giả thì bảo rằng một là vì nước ta trước kia chưa có nông học chuyên môn mà dạy cho dân; ở trên tuy có lòng trọng về nông-nghệ như quốc triều ta đã đặt ra lễ tịch-điền, nghĩa là đầu năm vua thân ngự ra làm lễ tế Thần-nông rồi lấy vàng cầm lấy cày mà cày mấy đường là ý để làm gương cho dân phải nên chăm về việc cày bừa vậy; tuy vậy mà đường dạy dỗ cách ăn làm như ở các trường canh-nông của Đại-pháp Bảo-hộ đã thiết-lập ra ở xứ ta thì trong lịch-sử nước ta chưa từng thấy vậy, bởi thế nên bọn nông-dân chỉ quen làm lụng với nhau mà thôi, chớ còn thiếu sự học hành cho nên cái nghề cần kíp ở trong nước biết đã lâu ngày mà đến nay vẫn còn kém cỏi.

Vả lại xét ra cho kỹ thì vì người nước ta có một cái căn-tính ham mê về cái hư danh, là những sự rực rỡ trước con mắt mà lại được thong thả về cái hư danh, nên chi hễ một phần nhỏ người, mon men mới lớn lên thì đã đặt trí vào đường thi cử những mong mai mốt đậu được ông tú, ông cử cho đến ông nghè rồi len lỏi lên cho được con đường sĩ-hoạn ấy là cái hy vọng về sự vinh hiện rõ nẫy mà tuổi. Chẳng dám bàn đến mấy bực vĩ nhân quân tử vốn sẵn tính giới đã đáng chiếm lấy những danh vị trong thế-cục như thế là đáng rồi; mà còn những người tài hèn sức mọn, mon men mới được giảm ba chữ, tay mới quệch quạc ra nét, cũng khuynh hướng về đường ấy cả, thậm chí mang tiền bạc đi mua cho được đề lấy cái tiếng mà đem về làng cho có miếng; than ôi, vì thế cho nên thành ra một cái thói quen ai cũng trọng vọng những người đi học văn mà bỉ-thị những bọn nông dân, cho là lũ đê tiện cả, cho đến nỗi tập cho phường nữ lưu cũng đem lòng bạc đãi nhà nông; thử nghe một câu ca-rao ở chốn thôn quê thì đủ hiểu, như câu này: « Khuyên ai chớ lấy thằng cày, cái lưng mốc thếch cái tay đen sì »; đại để như vậy cũng có thể mà làm cho ngừng ngại cho sự phát đạt của nông gia trên con đường tiến-hóa vậy.

Nhưng mà thôi, sự muốn năm cũ kể chi bây giờ; hiện hộ nhà nước Bảo-hộ đã có thiết lập ra nào là trường Cao-đẳng canh-nông, nào là trường Canh-nông thực hành, lại là những sở tâm tang, làm ra gần khắp trong nước để chú tạo lấy những tay chuyên môn về khoa nông học Thái-tây, cũng đã có nhiều ông thâu-thái được ít nhiều cách thức ăn làm hay ho mới mẻ để mà tuyên bố những phép hay cách mới đẩy ra cho nông dân ở nước ta đấy; vậy thì cho khỏi phụ cái lòng dắt-dìu của nhà nước Bảo-hộ cho nghề nông trong nước ta chóng lên được con đường phong-phú mà trông cho nhà nước một ngày kia được hưởng chữ phú cường thì nông dân ta phải thế nào?

Luận giả mong rằng các nhà nông cùng là các nhà văn ở trong nước nên đọc các sách các báo, trước là cho mình biết, sau nữa là tuyên bố cho những nhà bằn bạc không tiền mua được sách được báo hay là nghèo về quốc-ngữ không đọc được sách được báo, về lại ta mà sẵn lòng sách cấp cho kẻ bần-hàn lại là cũng được phần nhân nữa. Ấy là trên đã có nhà nước Bảo-hộ sẵn lòng, dưới lại có các nhà trí-thức gánh vác lấy một phần nghĩa vụ như thế thì nghề nông nước ta ắt là có ngày thịnh đạt vậy. Luận-giả nay sống chậm với đời, nói về đạo học khoa học đều là lèm-nhèm lắm, nhưng đã tự nghĩ rằng ta trót đã cầm lấy một tấc đất trong cái giang-sơn này ắt là đã chịu lấy nghĩa-vụ rồi, vậy chẳng quản gì trí cạn lời quê mà bàn ra ít lời để gọi là giới-thiệu với các ngài vậy, xin các ngài miễn chấp.

Mai-Tường Trung-kỳ

Tự do diễn đàn

Bàn góp về việc dịch hai chữ « Agent technique »

Bản-quán lại vừa tiếp được bài sau này, có bỏ đi mấy câu quá đáng, còn cứ nguyên văn đăng báo.

Nhân tiện bản-quán xin nhắc lại các ngài gởi bài đến nơi biên tên pa chỗ ở cho rõ ràng, bài nào không biên rõ tên và chỗ ở, bản quán không đăng; vì bản quán mỗ ra mục này để đăng các bài của các bạn đọc báo, thì ngài nào có bài đăng báo phải đảm-nhận lấy trách-nhiệm; nếu viết bài mà không muốn chịu trách-nhiệm thì không thể đăng báo được.

Trong bài đăng ở mục Tự-do diễn đàn số 2128 ngày 23 avril nói về ngạch *agent-technique*, tác giả bàn rằng chức *commis* đặt là tham-tá thì chức *agent-technique* đặt là hiệp-tá mới phải, một bên là phổ-thông, một bên là chuyên-môn, thì giá trị cũng ngang nhau, tác giả lại có nói: các ngạch ấy đến ở Cao-đẳng mà ra thì nên đặt tiếng nào gọi cho xứng với danh phận. Tôi trộm nghĩ: chức *commis* và chức *agent-technique* bảo rằng hai chức ấy cũng ở cao-đẳng mà ra cả, thì giá-trị cũng ngang nhau, chẳng là nhằm lắm ru! Hai chức ấy tuy rằng cũng ở cao-đẳng mà ra thật, nhưng mà một đằng học luật lệ về sinh-ngữ, mà một đằng học về đường tính toán để đi đo lường đất cát; tôi thiết tưởng hai đằng có khác nhau, ngạch *commis* nên đặt là tham-tá là phải lắm, còn như ngạch *agent-technique* là một ngạch chuyên môn mà ông nọ đặt là chuyên-tá, ông kia đặt là thương-tá như thế là nhằm lắm, tiếng thương-tá là tiếng của đường-quan về hàng cai-trị, mà *agent-technique* trước đặt là tham-tá đã chẳng hợp, mà nay lại đặt là thương-tá lại càng không hợp lắm. . . .

Tôi xin nói đôi thứ nữa, sở Travaux publics xưa nay vẫn gọi và sức cho dân là tòa Lục-lộ hay là Công-chính, mà những ông Tây đi đo đường thì đều vẫn gọi là quan lục-lộ, còn như sở Cadastre thì xưa nay vẫn thường sức cho dân là tòa Địa-chính hay là Đạc-điền, thì các ông Tây ở ln

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

gọi là quan Đạc điền ; vậy về ngạch Travaux các ông có ducteurs gọi là quan lục-lộ thì *agent-technique* xin đặt là viên lục-lộ, và ngạch Cadastre các ông tây gọi là quan đạc điền, thì *agent technique* thì đặt là viên đạc-điền,như thế thì dễ hiểu và xứng với việc làm lắm

. . . . . .

Còn như ngạch secrétaire et dessinateur des Travaux publics trước vẫn phân biệt ngạch nào đi ngạch ấy, đến năm 1919 mới hợp làm một cho nên tự bấy giờ có thi lấy secrétaire thì cứ yết thị rằng thi secrétaires dessinateurs chứ dessinateur thì thi thế nào được, bởi vì secrétaire thì dùng về việc chữ, mà dessinateur thì dùng về việc vẽ, dessinateur không thi chữ được, cho nên phải phân biệt. Bây giờ ở ngoài chẳng biết người nào là secrétaire mà người nào là dessinateur cả. Giá thử ngạch nào đi ngạch ấy mới phải, chứ hợp hai ngạch là một thật không tiện lắm, xin quan trên xét định lại cho,còn như ở sở Cadastre cũng hợp cả hai hạng arpenteur và dessinateur làm một cũng không tiện lắm, arpenteur thì còn có thì, mà dessinateur thì thi gì? mà hợp lại như thế, người có thi cũng như người không thi, thế thì không công bằng lắm, xin quan trên cũng nên xét định lại cho hai ngạch ấy ở sở Cadastre nữa.

Chuyết-sĩ. Ng-tất-Đạt

NƯỚC PHÁP ĐỐI VỚI NƯỚC NGA VÀ NƯỚC TÀU

Ở Bắc-kinh có tin nước Pháp xét việc nước Trung-hoa công - nhận chánh-phủ Xô-viết có thể sinh ra lắm sự lôi thôi, nên bộ đại sứ nước Pháp ở Bắc-kinh có gởi cho chánh-phủ Bắc-kinh một bức thư để cảnh cáo cho nước Trung-hoa mọi việc về các quyền-lợi của nhà ngân-hàng ở Đông Nga.

Nguyên từ trước đến nay, nhà ngân hàng ấy vẫn được quyền kiểm-duyệt đường hỏa-xa ở Đông - bộ Trung-hoa. Nghe đâu chánh-phủ Xô-viết có yêu cầu chánh-phủ Trung-hoa phải giao quyền kiểm-duyệt ấy cho chánh-phủ Xô-viết, thì bắn chánh-phủ mới ứng đặt lại cuộc điều-đình mọi việc với Trung-hoá, và giải quyết mấy việc theo như ý chánh-phủ Trung-hoa.

Trong bức thư của chánh-phủ Pháp gởi cho chánh-phủ Bắc-kinh có nói trong một trăm phần người có cổ-phần, thì 60 phần là người Pháp, vậy nước Pháp cũng có quyền được dự vào cuộc điều-đình ấy.

Cuộc thi thơ

Của Bách-thú-Quyến tiên-sĩ

MMCCXCIV

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Văn-miếu xây nên dấu chửa phong.
Văn-hiến nhà Chu khuê ánh khắp,
Văn-khoa cửa Khổng nguyệt soi chung
Ba đồng văn sử lan sông Nhị,
Nghìn thuở văn-chương tạc núi Nùng.
Gặp buổi văn-minh văn chửa mất,
Văn-nhân, văn-tử vẻ văn nồng.

MMCCXCV

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Miếu Lý ngày xưa tủi-khí chung.
Bếp Khổng xây nên lò giáo-dục,
Khuôn Nhan tạc sẵn chữ trung-dung.
Lửa Tần, vạc Hán đà bao kỷ?
Đá Việt vàng Nam biết mấy trùng.
Nay gặp bể Âu cơn gió thuận,
Về Khuê càng rực đỉnh non Nùng.

MMCCXCVI

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Miếu vũ ngày nga trấn Nhị Nùng.
Đỉnh ngất xuân thu che gió mịt,
Đèn rong nhật-nguyệt rạng đêm đông.
Rợn lòng loạn-tặc riu Lân-bút,
Mở mặt anh-tài trống Bích-ung.
Đến Lý đã nên cờ xích-xỷ,
Trời Nam quan-miện giải Thù nông.

Tạ-lạc-Phán
55, Rue du Coton, Hanoi

MMCCXCVII

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Miếu mạo trong thành Lý-Thánh-tông
Cửa Khổng mở mang nền quốc-giáo,
Sân Trình gây dựng cột gia-phong.
Bảng vàng bia đá còn Lê Lý,
Nước đỏ non xanh vẫn Nhị Nùng.
Lễ nghĩa đo tồn lòng chẳng đổi,
Cương-thường treo một mảnh gương chung.

Đỗ-Tạo
33, Phốhàng Thiếc, Hanoi

MMCCXCVIII

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Miếu Giám ghi truyền trải mấy đông,
Khoa bảng nghìn thu bia đá tạc,
Cung tường năm sắc bóng trăng lồng.
Gió xuân phảng phất ba nghìn sĩ,
Hương khói thơm lừng bảy chục ông
Phụng sự đến nay còn dấu cũ,
Công-hầu khanh-tướng cũi đâu trông.

MMCCXCIX

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Ngoảnh lại mà trông miếu Giám [không.
Rực-rỡ cung tường long hổ phục.
Nguy nga điện các quế lan xông.
Gió mưa tưởng tượng người Thù Tử,
Hương khói thơm tho chốn Nhị Nùng
Đạo thánh muôn thu còn ở đó,
Nho-phong hà phụ dám quên lòng.

Đặng-đình-Nguyên
92, Rue du Coton, Hanoi

MMCCC

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Lễ nghĩa cương-thường vẫn thủy [chung.
Điển tích lưu truyền trong hậu Giám
Nguy nga miếu mạo ngự đầu Rồng.
Lầu Khuê gió thoảng hương Thù Tử,
Hồ Bích trăng soi vẻ Nhị Nùng,
Đạo Khổng muôn vàn khôn xiết kể,
Tri-tri cách vật mới vô cùng.

rằn-huy-Lợi
16, Rue de la Soie, Hanoi

MMCCCI

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Khổng giáo nguy nga vẫn kính sùng.
Long hổ bài khai màu thắng cảnh,
Tiên rồng dòng dõi mộ nho-phong
Cung tường chín nhận hoa thơm ngát,
Nhật-nguyệt đôi vừng bóng vẻ trong.
Sự-nghiệp lỗ-vương của dấu cũ,
Bia Lê nền Lý với non sông

Nguyễn văn Thức
16, Rue des Fonck, Saigon

VIỆC HANOI

Thời - tiết

7 giờ 26 độ
13 giờ 29 độ

Lịch ngày mai

Dương-lịch

Thứ-ba, 29 Avril 1924
S. Robert
Âm-lịch
26 tháng ba, năm Giáp-tí
Ngày Mậu dần
Hành Thổ Sao Thất, Trực Khai
KỴ Kỵ-phóc. Thu điền. Tế tự
NGHI : Hội hiếu, Xuất-hành, Kết-hôn, Nạp thái, Giá-thú. Tu tạo, Di tĩ, Giải-trừ, Trị-bệnh, Khai-thị, Tài chánh.

Giá bạc. — Kể từ ngày 27 Avril 1924, giá bạc ở kho Nhà-nước định là 8 f. 80.

Tin tàu. — Tàu *Amiral de Kersaint* ở Pháp sang sẽ tới Saigon trưa ngày mai 29 avril và có mang 30 bì thư.

Vô-tuyến Bordeaux không có. — Ngày hôm nay 28 avril, sở vô-tuyến Bordeaux không chuyển tin sang.

Tin cướp ở vùng Vân-nam. — Báo *Courrier d'Haiphong* có đăng rằng :

« Có một bọn cướp chừng 500 tên đã mấy bữa nay thường đi ở miền các la-ga Lou-kou-Tchai và Lou-kou. Đã có hai toán quân của chánh-phủ, một toán 54 người và một toán 12 người ở Mông-tự và Lahati đem đến hai ga đó để phòng việc giữ ga ».

Lệ qua cầu sông Cái. — Chính-phủ vừa định lệ qua cầu sông Cái như sau này, phàm ai qua cầu thì nên nhớ.

Đường đi hai bên đường sắt cầu Doumer thì mỗi bên chỉ được đi về một chiều định như sau này :

1° Các xe cộ và súc vật tải hay là kéo xe :

A) Gia-lâm sang Hanoi thì phải đi về bên cầu phía trên (nghĩa là theo bên tay phải mình).

B) Hanoi sang Gia-lâm thì phải đi về bên cầu phía dưới (nghĩa là theo bên tay phải mình).

2° Còn người đi chân thì phải đi lên trên hè, mà đi trái lại với các xe cộ, nghĩa là :

a) Hanoi sang Gia-lâm thì phải đi về phía trên (nghĩa là theo bên tay trái mình).

b) Gia-lâm sang Hanoi thì phải đi về phía dưới (nghĩa là theo bên tay trái mình).

Phàm các xe nặng quá 3 tấn thì không được qua cầu.

Cái tốc-lực của các xe, khi qua cầu thì không được quá 15 kilomètres trong một giờ.

Đi ở hai bên cầu thì cấm không được tụ họp, không được dừng lại và không được đi vượt lên trước.

Cấm không được vứt rác hay là đốt lửa ở trên cầu.

Các giống vật tải hay là kéo xe, đi từng con một thì bất cứ giờ nào cũng được qua cầu, song mỗi con phải có một người dắt.

Còn những giống vật đi từng đàn hay là mỗi con không có một người dắt thì chỉ được đi từ 12 giờ đêm cho đến 5 giờ sáng mà thôi.

Các súc vật ấy cùng những người dắt thì phải đi cùng đường với các xe cộ.

Những người đi qua cầu gặp sự gì nguy-hiểm thì phải chịu, và nếu tại mình mà xảy ra những sự rủi ro cho mình, hoặc cho xe-hỏa, hoặc cho người khác thì mình phải chịu trách-nhiệm.

Nếu tại mình mà làm thiệt hại, làm hư hỏng đến đường sắt, hoặc đến cầu thì cũng phải chịu trách-nhiệm.

Bất cứ lúc nào, nhà-nước cũng có quyền cấm không cho đi lại trên cầu.

Trừ ra những khi cần kíp lắm phải cấm ngay không kể, còn thì sự cấm đi lại sẽ báo trước 48 giờ, hoặc là yết thị, hoặc là đăng trong các nhật báo.

Hễ trái với thể lệ đã định trong nghị định này thì sẽ phải làm tờ biên-bản phạt.

Ngoài những viên chức thuộc về ngạch tuần-cảnh tư-pháp thì lại có những viên chức thuộc về hạng sau này chuyên riêng về việc làm tờ biên-bản ấy là :

Các viên chức sở Công - chính chuyên về việc ấy cùng những viên chức người Âu-tây của sở Hỏa xa đã có phát thẻ,

Các viên quản đội sen-đầm cùng những linh sen-đầm ;

Và tất cả những người giao cho trông nom riêng về việc ấy.

Phàm trái với thể lệ đã định ở điều thứ 7, đoạn thứ 2 ở trên ấy thì sẽ phải trưu vẫn theo phép cai-trị và phải phạt theo như điều thứ 11 luật ngày 15 juillet 1845.

Trái với các thể-lệ khác thì sẽ phải trưu vẫn tại các Tòa-án và phải phạt theo như điều 21 luật ngày 15 juillet 1845.

Ở mỗi bên đường vào cầu Doumer sẽ có một bản lệ này bằng chữ Pháp và chữ Việt yết cho công chúng biết.

Giấy chứng-chỉ của các học-sinh vào trường Trung-học hay là Cao-đẳng. — Vừa đây quan Toàn-quyền có thông tư cho các quan thủ-hiến các xứ Đông-pháp một tờ chỉ-trí về việc cấp giấy chứng-chỉ cho học sinh vào các trường thành-chung. Tờ chỉ-trí ấy nói là nguyên trong bộ luật học không có điều nào định về sự không chấn nhận những học-trò tinh nết hư vào các trường đệ nhị cấp cả. Nay nên đặt ra cái lệ cấm ấy, như là những người đã phải đuổi ở các trường khác hoặc là đã phạm lỗi nặng đối với kỷ-luật nhà trường. Vậy quan Toàn-quyền định rằng từ nay về sau phàm các học-trò các trường đệ nhị cấp có người nào đang ở trường này sang học ở trường khác thì ông đốc trường khác ấy phải bắt người học-trò mới đem trình một cái giấy nhận thực tình hạnh của ông đốc trường cũ cấp cho.

Sau nữa, ngài lại dặn các quan thủ hiến các xứ nên chỉ rõ cách thức cho các quan chức có trách-nhiệm về việc cấp giấy nhận thực là con nhà lương-thiện cho các học-trò xin vào các trường đệ nhị cấp cùng là giấy nhận thực kiểm hạnh cho những học-trò xin vào các trường Cao-đẳng.

Cuộc hòa nhạc ở các công-viên. — Kể từ ngày lễ Mai này trở đi thì cuộc hòa nhạc ở các công-viên đổi giờ lại như sau này :

Ngày thứ năm và chủ nhật từ 21 giờ đến 22 giờ tại vườn hoa Paul-Bert, ngày thứ tư từ 17 giờ 30 đến 18 giờ 30 tại nhà thương Tây.

Thi tiếng Viễn-đông. — Sáng hôm nay tại phủ Thống-sứ đã bắt đầu thi các tiếng Viễn-đông cho người qui quốc.

Bài quốc-ngữ dịch ra chữ Pháp như sau này :

Quân đi lừa mỗi ngày một nhiều :

Được mấy hôm nay, có một đứa ăn mặc cũng lịch sự, áo sa khăn lượt, ô (dù) máy, giầy (giày) vàng vào (vô) một nhà ở hàng Bông giữa chỗ lúc chủ nhà đi làm vắng. Thằng ấy sồng sộc vào, hình như người quen thuộc lắm, chạy thẳng lên gác (lầu) bảo (biểu) với con nhà chủ rằng : « Thầy đi làm chưa về à ! đến nhà-thương đi gọi (kêu) thầy về ngay, tôi ở Nam-định lên có việc cần lắm ! » Người nhà bảo rằng đang làm không gọi được, thì thằng ấy lại bảo thế thì sang (qua) bên hàng gọi có về ngay để nhắn cái này cần lắm. Người nhà vừa đi khỏi cửa, bà chủ chưa về đến nhà thì thằng kia đã trốn đi đâu mất rồi. Soát trong nhà thì thấy mất hai cái khăn treo ở mắc áo và một cái lược. Cũng may nhà chủ không để đồ gì quí ở ngoài, có vài cái hòm (rương) thì khóa cả, không thì hòm ấy nó khoắng hết.

Tòa án binh. Tòa án binh thứ nhất đến ngày thứ năm 8 Mai sẽ họp để xét các việc sau này :

Ribot (Dominique) là đội ở vệ khố đỏ thứ nhất phạm tội trái lệ canh gác.

Lê-văn-Tuyên bếp khố đỏ ở vệ thứ hai phạm tội đốt nhà.

Ng-hữu-Bèn lính khố đỏ vệ thứ ba phạm tội đốt nhà.

Trần-hữu-Tương lính khố đỏ vệ thứ tư phạm tội đào binh lại mang cả quần áo nhà binh đi mất.

Schenck, linh lê-dương phạm tội đào binh.

Một điều mong ước. — Ai cũng biết rằng ở trên trại Hàng-hoa có những cái ghế dài của thành-phố để cho công-chúng ai muốn ngồi thì ngồi. Vậy mà xem ra người mình bao giờ mới đặt mình ngồi là bị mấy tên phu coi vườn (à quên ! thì phải gọi các ông ấy bằng Bách-thú kiểm-sát ủy-viên) xua đuổi ngay. Vì thử ở gần những ghế ấy từ nay treo một cái biển, để mấy chữ : *Cấm người Nam không được ngồi*, như là ở mấy cái nhà xí trường Hỏi-chợ năm ngoái cũng có chữ để *Cấm người An-nam không được vào*, để cho ai nấy từ nay biết mà tránh xa thì chẳng hóa ra được việc cho mình lắm ru ? Vậy dám nhờ các ông hội-viên thành phố kíp xin đặt những cái biển cấm như thế cho.

X. lai cảo

RẠP CHỚP BÓNG PALACE

Chương trình từ ngày chủ nhật 27 đến ngày thứ ba 29 Avril 1924.

HAI MƯƠI NĂM VỀ SAU
Chia làm 10 tableau
Thiên thứ 8 chia làm 2 phần

TRẦN CHARENTON
Thiên thư mười chín tám hai phần

GIÁO-CHỦ DE MAZARIN

Nay mai sẽ chiếu tích :
CON GÁI NHÀ BẦN BÁ CỦ

Tiệc trà kỷ-niệm tam thập nhị châu niên của hội Tri-tri. — Tối hôm qua, hồi 9 giờ, hội Tri-tri đã mở tiệc trà kỷ-niệm năm thứ ba mươi hai của hội. Hội-quán có chăng đèn ngũ sắc và xếp đặt cây là xanh um, coi rất lịch-sự. Hội viên đến dự hội đông lắm, có quan người Khâm-sứ Tissot là hội-trưởng Hội-đồng bảo-trợ làm chủ tọa. Trong số các quan đến dự hội thì có quan cai-trị Harry, chánh văn-phòng quan Thống-sứ, quan cai-trị Vayrac, quan đại-tá Bonifacy, quan Tổng - đốc Hoàng-trọng-Phu, văn vân.

Ông Phạm-Quỳnh là hội - trưởng hội Tri-tri có đọc một bài diễn-văn và quan Khâm-sứ Tissot có đáp lại một bài. Trong khi tiệc thì có nhạc ta và ca hí với chớp bóng rất là vui vẻ.

Tòa án Trừng-trị. — Sáng hôm nay tòa án Trừng-trị xử những việc sau này :

Ăn cắp xe bò. — Tên Ng-văn-Phúc làm nghề chăn sáo, ăn cắp cái xe bò của một người tên là Ng-đức-Được phải phạt 4 tháng tù.

Giả làng-chơi đi ăn cắp. — Một hôm vào độ 8 giờ tối có một tên ăn cắp ăn mặc lịch-sự giả dạng là bọn làng chơi vào thuê một phòng ở nhà chứa trọ kia, vào được độ 5 phút người coi phòng đòi tiền thuê thì tên ấy giả lờ móc túi rồi nói rằng bỏ quên ví tiền ở nhà, vội vàng chạy về lấy. Khi về lại dặn với lại rằng cứ giữ cái buồng ấy lại cho, một chốc sẽ đến. Người coi buồng vào xem thì đã thấy mất cái chăn giải giường, bấy giờ chạy đi tìm tên ăn cắp thì thấy một mụ tên là Trần-thị-Hợp giấu cái chăn vào trong áo đương đi ra. Hỏi ra thì mới biết rằng tên ăn cắp lập mưu ăn cắp chăn, truồn cho mụ ấy đem ra. Tên ăn cắp không thể xét ra được vì đứa đàn bà đồng đảng không chịu tố giác cứ một mực khai là tên ăn cắp thuê một hào mang cái chăn ấy ra ngoài hộ, mà thật không biết đứa ăn cắp ấy là ai. Tòa phạt tên Trần-thị-Hợp 5 tháng tù.

Chửi cha không bằng pha tiếng. — Tên Trần-Trình và tên Ng-Qui người ở Trung-kỳ ra Bắc-kỳ làm nghề cu-li kiếm ăn. Tên Ng-văn-Mão người Bắc-kỳ cùng làm cu-li, thấy hai tên kia nói tiếng đường trong nhạo báng chế bai. Tên Trình tên Qui cùng lấy đòn gánh đánh tên Mão bị thương. Tòa hỏi nguyên bị rồi hoãn lại để nghị án.

Danh dự bội-tinh. — Các ông giáo-sư Trung-hoa ở Hoihao có tên sau này được đặc cách thưởng Danh dự bội-tinh (médaille d'honneur) :

Bội-tinh vàng hạng nhì : M. Nguyen-wen-Ying, kỷ-lục tại tòa Lãnh-sự Pháp-kiêm giáo học tại trường Pháp ở Hoi, hao.

Bội-tinh bạc hạng nhì : M. Tchang hing-Yang, giáo-học tại trường Pháp ở Hoihao.

Ngạch Học-e hành. Melle Ngô-thị-Hoa, trợ giáo tập sự, được thăng trợ giáo thực thụ hạng tám.

M Trần-lạc-Viên, có bằng Sơ-học Pháp-Việt, mộng bổ trợ-giáo tập sự kể từ ngày 20 avril 1924.

M. Nguyễn-hữu-Thiện, có bằng Sơ-học Pháp-Việt, mộng bổ trợ-giáo tập sự, lương mỗi tháng 15 $.

M. Đỗ-trọng-Long, có bằng Sơ-học Pháp-Việt mộng bổ trợ-giáo phụ tá, lương mỗi tháng 15 $.

MM. Nguyễn-đức-Quý, Nguyễn-hữu-Tuy và Phạm-chí-Thành, trợ-giáo tập-sự, được từ chức.

Thi tham-tá phổ-thông. — Sáng hôm nay, tại trường hàng Kèn đã mở kỳ thi tham tá phổ-thông, cả thảy có 17 người ứng thi. Đầu bài chọn lấy Pháp như sau này, bài bài được chọn lấy một :

Bài thứ nhất

Lettre à un jeune ami pour lui exposer les raisons d'ordre pratique, intellectuel et moral qui doivent l'engager à cultiver la langue française.

Bài thứ hai

Si l'on vous proposait de faire un voyage, à votre gré, à travers l'Union Indochinoise, quel pays voudriez-vous de préference visiter et pour quelles raisons ?

Hội Ái-hữu Cao-đẳng tân cựu học-sinh. Hồi 7 giờ 30 chiều hôm thứ năm 24 tháng 4 tây, hội Ái-hữu Cao-đẳng tân cựu học-sinh có họp đại-hội-đồng thường-niên tại hội-quán Khai-trí phố hàng Trống. Có độ 80 ông hội-viên đến họp (đủ cả các trường Cao-đẳng). Ông hội-trưởng Trần-thọ-Huy đúng 8 giờ khai hội và đọc một tờ trình các công việc trong năm 1923. Ông nói về cuộc bất-tận tuồng « Người bẻn-lận » diễn tại nhà hát Tây đầu tháng giêng tây. Về đường lợi-tài thì cuộc hát này làm thiệt cho hội một ít, nhưng là một cách mua vui rất tao-nhã và là một dịp hay để tỏ cái tài khéo diễn kịch của mấy bạn học-sinh nhất là của ông Lê-văn-Thụy. Rồi đến ông tổng-thư-ký Lê-hữu-Phúc đọc mấy bức thư ông viết cho các nhà chính-trị và văn-sĩ có thể-lực ở bên ta và ở bên Tây cùng cho hội Ái-hữu Cao - đẳng (Association générale des Etudiants) ở Paris và ở Lyon. Ông nói nếu hội ta được giao-thiệp với các hội Ái-hữu ở bên Tây thì hội-viên sau có thể giúp lẫn nhau được nhiều điều có ích. Sau cùng đến ông tổng-thủ-quỹ Ngô-duy-Han đọc một tờ trình về lợi-tài của hội và những qui-danh của các nhà có hảo-tâm đã giúp hội. Các hội viên đồng thanh cám ơn tòa trị-sự năm 1923. Rồi bỏ giấy kín bầu hội-đồng trị-sự mới, kết quả như sau này :

Hội-trưởng : M. Nguyễn-văn-Nho ; phó-hội-trưởng : MM. Trần-thọ Huy, Nguyễn-công-Tiểu ; tổng-thư-ký : M. Nguyễn-Đệ ; phó-thư-ký : Nguyễn-văn-Giao ; tổng-thủ-quĩ : M. Ngô-duy-Ban ; phó-thủ-quĩ : Phạm-gia-Khánh ; cố-vấn : MM. Ng-bá-Chính (trường Y-học) ; Ngô-vi-Liễn (trường Pháp-chính) ; Nguyễn-văn-Vượng (trường Thú y) ; Hoàng-huy-Tuấn (trường Bảo-chế) ; Nguyễn-v Tổng (trường Canh-nông) ; Phạm-hạnh-Trữ (trường Công-chính) ; Bùi-Tịnh-Tâm (trường Thương-mại) ; Nguyễn-văn-Hiếu (trường Sư-phạm) ; kiểm-sát : Vũ-văn-Nhạc, Trần-Tự, Đỗ-văn-Sách ; coi tập kỷ yếu của hội : Lê-hữu-Phúc, Lê-quang-Tiến.

Xe lửa chậm. Chuyến xe lửa thứ nhất ở Thanh-hóa ra sáng hôm 26 avril chậm mất ngót ba giờ, hỏi ra mới biết vì khi xe lửa đến ga Ninh-bình thì cái bầu dầu ở bánh xe toa máy bị cháy, nên không chạy được, sau phải lấy máy cứu ở Nam-định xuống dắt, mãi gần ba giờ chiều mới về tới ga Hanoi.

BÁN HẠ GIÁ

Giá bán lẻ tại Hà-nội

Thuốc STIC « PARFAITES » mỗi gói. 0p.08
Thuốc STIC « HAVANE » mỗi gói. 0.10
Thuốc STIC « ANGLAISES » (Thanh-hương) bọc vào hộp bán kín, mỗi hộp hai mươi điếu. 0p.20
3207

Việc cháy ở phố hàng Bát. — Cái sở thiệt hại của hai nhà bị cháy tối hôm nọ ở phố hàng Bát và hàng gà cửa Đông, thì nay xét ra thiệt hơn sáu nghìn đồng, chứ không phải hai nghìn như số đã nói trước.

Ngạch Mật-thám. — M. Trương-đắc-Thoa, linh mật-thám hạng nhất, từ chức, nay được bổ thư-ký thông-ngôn phụ-tá sở mật-thám Bắc-kỳ, lương mỗi tháng 34 $.

Chết vì lẽ gì ? Tối 25 vừa rồi hồi 7 giờ có một người đàn ông vừa qua bến đò Gia-lâm xong, khi mới lên bến thì chết ngay. Người ấy chừng 35, 40 tuổi, không rõ căn cước thế nào.

Sở cảnh-sát phái người khám xong đã cho khiêng vào nhà xác.

Ai mất xe đạp ? — M. Desriac thị dịch tại vườn ươm cây của thành phố, nhà ở đường làng Bưởi, số 9, có đem nộp sở Cẩm một cái xe đạp hiệu Peugeot của ai bỏ ở ngay trước cửa trường Bảo-hộ.

PHÒNG - THĂM - BỆNH
CỦA QUAN
Y-khoa Bác-sĩ MAURICE LOUBET
Thương tổng đốc ngạch đẳng Bắc-đẩu bội-tinh.
Nguyên chuyên về ngoại-khoa tại bệnh-viện Tenis, Fes, Rabat, Casablanca Port-Said (Ai-cập) Huế.
Ngoại khoa, bộ-sinh, chữa mắt và các thứ bệnh lậu, bệnh giang mai
Giờ khám bệnh : Buổi sáng 7 giờ đến 9 giờ — chiều 14 — đến 17 —
KHÁM BỆNH : Giá 5 đồng một lần
XIN GIẤY LÊN-CHỨNG : Giá 1 $ 50
Phòng thăm bệnh tại ĐƯỜNG GIA-LONG, 32, GIẤT mắc số 236
5018.

VIỆC BẮC-KỲ

HAIPHONG

Quan Toàn-quyền đi Nhật-bản — Sáng thứ bảy vừa rồi, quan Toàn-quyền, quí phu-nhân và quí công-tử cùng quan quản-lý văn-phòng Châtel, quan thiếu-tá Jeanbrau chánh tòa chính-trị và quan bà Bernard hầu quan Toàn-quyền đã đi ô-tô xuống Haiphong Quan phó Toàn-quyền Robin và quan Thống-sứ Mongoilfot cũng xuống tiễn quan Toàn-quyền.

Quan Toàn quyền và các quan đi với ngài tới nơi thì xuống ngay tàu *Tuyên-quang* để ra vịnh Hạ-long đáp tàu *André Lebon* Ngày hôm ấy quan phó Toàn quyền và quan Thống-sứ lại trở về Hanoi.

BẮC-GIANG

Thảm trạng. Ngày 14 avril nay tức là 11 tháng ba ta, ở địa-phận làng Ngân-đài giáp giới làng Bích-động huyện Việt-yên tỉnh Bắc-giang có một cái thày người con trai độ ngoại 20 tuổi, mình chương to lắm, chừng ngâm nước đã mấy bôm rồi ; lý-trưởng có khám xét được, vì đã lâu ngày, chỉ thấy lưới thẻ ra ngoài môi và hai mắt thì lồi lên, hình tích khả nghi, cho nên đến ngày 13 ta quan thầy thuốc lại về khám, rồi giao cho làng Ngân-đài mai táng, và bảo quan sở tại đó xét xem cái thày ấy tự đâu mang đến. Nghe đâu cái thày ấy đã có người gần gần nhận rồi, chắc rằng nay mai quan sở tại sẽ xét ra.

Nguyễn-đạo-Ký lại cảo

ĐÔNG-TRIỀU

Hai người đi săn bị gấu quào chết. — Báo *Courrier d'Haiphong* có đăng rằng :

Mới đây có hai người đi săn ở vùng Đông-triều bị gấu cái vồ chết. Nguyên là con gấu ấy mới đẻ được ba con gấu con ở trong rừng Quynh thì hai người đi săn ấy vào toan bắn, nhưng vì không phòng bị được, nên bị con gấu cái vồ chết cả.

(*Xem trang thứ ba, cột thứ hai*).

YẾT-THỊ

Quan Bắc-lý có lời nhắc lại để những người cầm xe, nhất là những người cầm xe ô-tô nên chú-ý đến mọi điều trong quyền luật đi đường mới thi-hành, nhất là các điều trong khoản thứ 10 về quyền luật ấy.

Đi gần đến những ngã ba ngã tư, người cầm xe phải báo hiệu trước và phải cho xe đi thong thả lại. Có xe khác ở ngả đường tay phải tới nơi, thì mình phải nhường đường cho xe ấy đi.

Quan Bắc-lý mong rằng ai nấy sẵn lòng theo các điều ấy, thì việc đi lại trong các phố-xá được dễ dàng nhiều lắm.

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)



ĐỒNG-HỒ
ĐEO TAY
BỌC VÀNG
Máy mỏ neo,
15 chân kính
Mũ bể kim
cổ chế sa-quang
BẢO-HÀNH 20 NĂM
Giá..... 11 $ 50
BÁN TẠI HIỆU :
A. PERROUD (Nhà xanh)
39, Phố Paul Bert, — HANOI
2069

MẠO-CẢNH & Cie
CAO-BẰNG

Xin có lời kính trình các quí-khách biết cho rằng, kể từ ngày 15 Avril 1924 trở đi thì hai ngày mới chạy có một lần : Ngày lẻ thì ở Na-cham lên, mà ngày chẵn thì ở Cao bằng chạy xuống.
3821 *Nay kính*

祥和裕
YU-WO-TSEONG
VENTE EN GROS
48, Rue des Cantonnais, 48
Hanoi (Tonkin)
TÉLÉPHONE N° 266

Bản-hiệu có bán buôn các thứ các nhiều, hàng lên nhiều lắm, hàng thật tốt, giá thật rẻ
Có bán cả hàng ta (Bắc-kỳ) như thổ, nhuộm, lĩnh, lụa, sồng, quế, mận mận và hàng Saigon như lĩnh, the, mền mền
Nay mới có dụ các mặt hàng thêm, mong đến cả mặt mua rộng bước, những hàng này bán buôn tăng thêm, chỉ không bán lẻ và không có mẫu gửi đi các tỉnh, vì hàng nhỏ nguyên không thể gửi được.
Quí-khách ở gần nên đến bản hiệu mà mua, gần ở xa thì gửi thư về, bản-hiệu sin gửi contre remboursement.
Cảm bạch
2610 YU-WO-TSEONG

AI MUỐN CÓ NƯỚC XUỐI VỊ CHY NGAY Ở TRONG NHÀ

Ai cũng biết rằng nước xuối Vichy có những tính chất gì, và nước ấy dùng được những việc gì, đau vị, đau thận chứng vỡ sỏi bệnh khác nữa, dùng nước ấy công-hiệu lắm.

Nhưng đến tận xuối ấy mà phục-thuốc thì tốn kém lắm, vì vậy hiệu bào chế Montès, NHÀ BÁ CHƯỜNG có buôn thứ muối Sels Vichy có thứ *chai lớn, cứ thứ chai nhỏ, chỉ bỏ mấy thìa con muối ấy vào một lít nước đun rồi thì có nước Vichy mà dùng, không tốn kém là bao.*

Nên đến hiệu bào chế NHÀ BÁ CHƯỜNG mà mua muối Sels Vichy.

ĐỒNG-ĐĂNG

Nạn xe lửa. — Hồi 9 giờ tối hôm 24 avril, chuyến xe lửa cuối cùng ở Hanoi lên Na-cham, khi vừa vào đến đầu ghi nhà ga Đồng-đăng thì đè phải một người đàn ông trạc ngoài ba mươi tuổi, phải một bên đùi đứt hẳn ra, nên chết ngay lập tức, xét đến căn-cước thì là một người Khách ở Quảng-tây mà không ai nhận cả, nên quan châu sở tại đã cho chôn.

THÁI BÌNH

Sao lại những quá thế ? Tỉnh Thái-bình, huyện Duyên-hà có làng Tiên-la thờ bà Thánh-mẫu xưa làm tướng giúp bà Trưng-vương, ngày hội 17 tháng 3, năm nào khách thập phương cũng đến lễ đông lắm, không kém gì hội Phủ Giầy. Hội tháng 3 năm nay thực là những nhiễu, từ cửa đền vào trong Cấm, chỗ thì bọp khăn, chỗ thì cắt ruột tượng, người đi bị giật hoa tai đứt cả tai, kẻ cắp hàng lũ lượt, phần nhiều là đàn em làng ấy cả; thêm chỉ có một người thuộc hạt Hưng-yên, mặc áo đoạn, đi giầy vàng, vừa lễ thánh xong, bị ký-trưởng Tiên-la sai tuần trói lại vu cho là ghẹo gái, cũng toan đưa nạt lột lấy bộ cánh thôi, không ngờ người ấy cứng, giữ thầy ký giải sang quan, thì thầy ký lại đấu dịu, xoay bài hòa giải.

Hội ấy khách các tỉnh về lễ thì đáp tàu thủy lên bến Nông, giới sáng trăng như thế, mà thuyền đáp vừa ghé bến thì bị cướp ngay, người mất *valise*, kẻ thì mất gánh ; đến chiều hôm 17 những người xem hội về, cũng bị lũ gian đón đường bóc lột, có hai người đàn bà bị lột sạch sẽ, lõa lồ thân thể, phải xin mảnh quần áo hành khất mà về.

Xem như ông phó bảng N. C. M. nhân ngày nghỉ lễ Pâques ở Hanoi về xem hội, cũng bị quân gian bóc lột trói vào gốc nhãn, tỏ chỉ để lại cho một cái quần thôi.

Ước ao rằng quan trên trừng-trị những kẻ gian-phi, để bảo tồn sự vui vẻ ngày đến hội những chỗ danh lam thắng tích.

T. X.

VIỆC KINH-ĐÔ

Đánh thuế chợ lạm phép. — Ở các chợ trong thành phố nhà nước có yết những bản kê giá các món thuế của các hàng hóa vật bán ở chợ và định giá cho những kẻ buôn bán phải nộp thuế là bao nhiêu lại có đề những cản lường để giảo lượng cho dùng. — Việc thuế lệ ở chợ là nhà nước đã định cho rõ ràng như thế, nhưng thường thấy lắm kẻ buôn bán kêu van về sự đánh thuế ở chợ nghe chừng lạm phép quá, cứ như những lời của họ kêu ca thì người lãnh trưng thuế đánh thuế cao gấp bốn phần của nhà nước định, cho nên vật thực nhân đó mà tăng giá, lại lắm lúc kẻ buôn bán tránh các nơi các chợ thành phố không dám tới nơi hóa cho nên vật thực ở Kinh-đô mà đắt lên là do bởi nhiều cớ hà khắc và tham nhũng của kẻ trưng thuế; sự ấy trưởng-quan là một điều nên cấm ngăn thì chợ Đông-ba có thể còn phồn thịnh hơn nữa, mà người ở thành phố Huế được thư bớt sự hiểm hoi của vật thực dụng hàng ngày.

Vì cớ ấy mà tưởng nên kê cho người mình biết cái giá cả của nhà nước định về việc đánh thuế các hạng ở trên chợ như sau này.

Những hàng gánh bằng vai người nặng chừng 25 kilos, lụa, vải, hàng thịt, hàng bán đồ gia vị, gà, vịt, thỏ, thịt rừng, cá tươi, cao su, bì, mỗi gánh 6 tiền, gạo đỏ (có giã), rượu, hương đèn, vàng bạc, bột, bắp, mè, các thứ rau và cả hàng thuốc, cau khô, cau tươi, mỗi gánh 4 tiền, nón, chiếu, thịt, nồi xanh bằng đồng, mỗi gánh 3 tiền, gạo trắng, hoặc hàng rơm bán ở chợ mỗi gánh 5 tiền, rau luộc, thuốc lá, giấy tinh, gối, guốc, gạo đỏ (chưa giã) đồ sắt tây, cao lâu gánh, mỗi gánh 2 tiền. Đồ gốm, mía, trầu, chè mỗi gánh 1 tiền, hàng đồ chơi trẻ con mỗi ngày 8 xu. Các loài sinh vật như là : bò, trâu, ngựa, bò con, mỗi con một hào, heo, dê, chó mỗi con 5 xu. Các hàng hóa chở bằng đò, ghe, thuyền, những hàng hóa ấy thì tính bằng tạ, cứ coi ở thuyền bài có ghi cái trọng lượng ấy, nếu thuyền, ghe nhỏ lắm không có số ấy thì cho vào hạng cuối cùng là 50 tạ.

Hàng hóa chở ghe, thuyền là xoài, từ 50 tạ là 0 p.25 ; từ 50 tạ đến 100 tạ 0 p.35. Từ 10 tạ đến 200 tạ 0 p.50. Từ 2 0 tạ trở lên 0 p 60.

Gạo trắng cứ theo như trọng lượng của xoài đã kể trên thì giá đánh thuế từ 0 p.20, 0 p.30 đến 0 p 50. Lúa từ 1 p 15, 0 p 20, 0 p.25 đến 0 p 40, gỗ, mía, khoai từ 0 p.10, 0 p 20, 0 p 30 đến 0 p.40.

Các vật hạng gì không dự kể vào trên này thì do tòa Công-sứ định giá, song khi nào cũng định chừng bách phân chi nhị mà thôi, một người bán trong gánh có nhiều thứ thì chỉ chịu thuế một thứ gì phần nhiều hơn cả mà thôi, mà mỗi ngày chỉ đánh thuế một lần.

Những ghe, thuyền nào bán hóa vật ở những khúc sông Hương-giang và sông Đông-ba, trong giới hạn nhượng địa thì mới chịu thuế, còn như vật hạng chở ngang qua những đoạn sông ấy thì không đánh thuế.

Khi thu thuế thì phải có biên lai có số ngày tháng và số tiền.

Những người làm công thu thuế phải là người nhà nước cho ra làm thì mới được làm, nghĩa là những người có giấy cắt cử phân minh thì nhà-nước mới cho mà phải qua 21 tuổi, lại phải đeo dấu hiệu riêng ở tay, còn giờ ngày của chợ Đông-ba thì định cho năm nào cũng từ mồng 1 tháng tư tây cho đến 30 tháng chín tây, thì đông tự 4 giờ tới 18 giờ, từ 30 tháng 10 đến 31 tháng ba thì tự 5 giờ đến 17 giờ.

Ấy là cái phép tắc và thuế lệ ở chợ rõ-ràng như thế, những người buôn bán xin hãy xem đó thì chẳng ai bất mãn được mình.

HIỆU
MINH-DƯỜNG
MAI-CHÍNH TỔNG-CỤC
của Đông pháp Yên-thảo công-ty
BÁN BUÔN VÀ BÁN LẺ
CÁC THỨ THUỐC LÁ VÀ BÌ ĐÀ
Giáo phố hàng Gai số 83

VIỆC TRUNG-KỲ

THANH-HÓA

Bị toa xe lửa dập giập răng. — Tên Cát làm *garde frein* (gác-phanh) vào móc toa nọ vào toa kia, khi xe-lửa đương dồn ở ga Hoàng-mai, chẳng may bị một đầu toa đâm vào mặt gẫy mất mấy cái răng, xem ra thương cũng nặng lắm, nên sở xe-lửa đã đưa ngay về nhà thương Thanh-hóa để phục thuốc.

QUẢNG-BÌNH

Cái nạn phong ba. — Một số báo mới rồi, bản báo đã đăng tin một chiếc ghe chở hàng gặp nạn giữa bể, trôi vào địa-phận làng Liêm-luật thuộc tổng Thủy-liên huyện Lệ-thủy. Cái tin đó là theo lời điện-tín vắn tắt không được rõ, nay đã có giấy quan huyện sở tại bẩm tỉnh đầu đuôi như thế này :

Nguyên chiếc ghe ấy thuyền-bài số 414, chủ là Nguyễn-Tạo, quán làng Phước-trạch, tổng Thanh-châu, phủ Điện-bàn, tỉnh Quảng-nam lĩnh chở hàng cho nhà hãu-khoản là M. Leroy từ Tourane ra Đồng-hới.

Những vật hạng cả thảy 190 thùng xi-măng, 2 thùng dầu hắc, 20 cái xéng cáp và 15 hòm đựng các đồ vật.

Ở Tourane khởi hành từ ngày 12 tháng ba tây, thuận buồm xuôi gió, hải trình vẫn được an hảo, chỉ có đến ngày mà đã đến cửa Nhật-lệ (cửa bể Đồng-hới) còn vài giờ đồng hồ nữa, là vào đến bến Đồng-hới thôi, thế mà chẳng may gặp phải một trận cuồng-phong thổi riết một hồi thật lâu, không sao liên hành được, đành phải đỡ buồm trở lui, đến ngày 15 bị gió đánh mạnh quá, cột buồm gẫy, bánh lái thì bị sóng đánh tan, thôi, lúc bấy giờ phải chịu bó tay, tha hồ cho gió vùi sóng dập, chiếc ghe khốn nạn kia, cứ lênh đênh chìm nổi giữa chốn đại hải ba-đào, được non một giờ đồng hồ thì chiếc ghe tan nát cả, may lái bạn trong thuyền cả thảy 9 người đều được vô sự.

Hiện nay thân ghe chìm ở Hải-phận làng Liêm-luật, cách xa bến độ một trăm thước tây. Quan huyện sở-tại có sức các dân xã miền duyên-hải đó tìm kiếm các vật hạng trôi dạt vào địa-phận mình.

Con bò bị sét đánh. — Hôm mới rồi ở làng Hà-lợ, thuộc huyện Bố-trạch, trên cánh đồng hoang, một đàn bò đương ăn cỏ, lúc bấy giờ trời chuyển động muốn mưa, sấm chớp vang lừng, bỗng nhiên một cây sét đánh vào thân con bò trong đàn đó, con bò chết tươi, còn thằng mục đồng ngồi trên lưng bò thì vẫn đi xa lắm, may khỏi chết.

Bệnh-viện Đồng-hới, nay chỉnh đốn thêm. — Bệnh-viện Đồng-hới bấy nay vốn không có phòng nằm trả tiền (salle payante) cho những bệnh-nhân vào hạng tử tế. Ấy là một điều bất tiện, nay sở Y-tế đã dọn nhà giấy sang một tòa nhà khác, lấy nhà giấy cũ làm phòng nằm trả tiền, chia ra hai hạng, một hạng 0 p. 25, một hạng 5 hào.

Hạng 0 p. 25 thì hai người nằm chung một phòng, 5 hào thì mỗi người một phòng. Tuy giá hạ như thế, song chỗ ăn chỗ nằm rất chỉnh-đốn, đồ mọi khí cụ tiện-dụng cho bệnh-nhân.

Tòa nhà này đẹp lắm, vị-trí cũng tốt, đối-diện ra bờ sông, thực là chỗ tỉnh-dưỡng rất hợp vệ-sinh cho kẻ đau ốm, người sinh đẻ.

Quí-mô nhà thương Đồng-hới nay thực đã chỉnh-bị lắm.

TAM-QUAN

Trời mù. — Buổi mai rằm tháng ba ta ở đây sương mù cả trời đất đến 10 giờ mới tan mặt trời chỉ sáng một vùng mà sương cang trưa càng nhiều, bay cuồn cuộn như khói, trắng toát cả trời không biết đâu là biển là núi nữa.

(Xem trang thứ tư).

SÁN-NHIÊN-ĐÀI

Tối thứ hai 28 avril 1924

Diễn hai tích :

Tích thứ nhất :

BÀ CỬ-LƯ
(Hát chèo)

Tích thứ hai :

SONG-LONG TỰ THẮNG CẨM CỬU GIÁ
(Trẻ con diễn tuồng)

Tối thứ ba 29 avril 1924

KIM ỐC TRỮ KIỀU

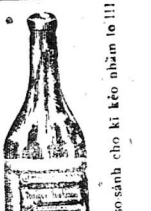
Hữu tình mà hóa vô tình
Giới xanh trêu cợt mãi mình thế thôi
Mà hồng phận bạc như vôi.
Phụ người người phụ kẻ đôi ba lần.

CÁO-BẠCH

Các ngài ở các tỉnh, có da bò con bán, (Peaux de veaux) xin viết thư về : Boite postale No 9, Hanoi, sẽ bán được giá thực cao.

Bột sữa PHOSPHATINE FALIÈRES đánh tiếng lâu nay, bán gợi dựng trong hộp thiết hàng chu khư kinh kiểu.
Có mua chuông cho được bột PHOSPHATINE FALIÈRES dùng bổ sinh khan ích cho con nít mắc sữa người lớn đau huyết đang qua bà cả liệt phượng, cung là kẻ có đau ốm mới mạnh.
Cả trừ bán sống bết — Tại cả thì ở Paris, số 6, đường La Tocherie

Rượu bổ-đào:
TONIQUE TONKINOIS
Có tờ chứng-chỉ ban khen
của HOÀNG-THƯỢNG



Theo hình tự-nhiên in ra đây, chư không như có mấy thứ thuốc vẽ những hình lạ, làm trò-cười cho trẻ con và người có tri khôn thì không ai có thể tin được!

Xin xem-xét và so-sánh cho kĩ kẻo nhầm to !!!

Ngày mùng 7 tháng năm, niên-hiệu Khải-định thứ ba, tôi Nội-các phụng lời châu phê rằng :
Chiếu nay đã được phòng cấm MONTÈS qui đông, có chữ nên một thứ rượu bổ đã tặng ngự đang qua rất hay, đáng nên gia thưởng, trước lục phê thị gửi cho qui được phòng chế-đông để tỏ thanh-giá.
Khâm thử.

欽此 — 內閣奉 硃批 — 准予頒賜 — 以嘉有功 — 欽奉 諭旨 — 著即 — 欽此 — 內閣奉 硃批 — 准予頒賜 — 以嘉有功 — 欽奉 諭旨 — 著即

Rượu này đã kê-cứu theo thủy-thổ và tính-chất người phương Đông mà chế ra, cho nên người bản-xứ già, trẻ, đều dùng được cả ! Xưa nay chưa có ai đã dùng mà chê được ! *Giá bán rất rẻ : 2$25 một chai lớn ; từ sáu chai giở lên sẽ trừ hoa-hồng, tùy theo nhiều ít.*

Bán-hiệu không cần phải vẽ những hình kì-dị làm lạ mắt thiên-hạ và trò-chơi chỗ trẻ-con, lại kê những truyện khó tin, người có kiến-thức chẳng ai tin được. Đã vậy, giá bán lại đắt quá, mà vị-tất có được công-hiệu cho tính-chất người bản-xứ.

Bào-chế MONTÈS
54, Phố Tràng-tiền, 54
HANOI
Xin mua tiếp theo ở trang thứ tư là báo rõ.

S8 20

Ngũ mỹ Tái-sinh-duyên

NGUYỄN-ĐỖ-MỤC dịch thuật

Phùng-húc nói :

— Hẹn vốn là bạn thân với tôi. Trong lòng dẫu có oán giận, cũng phải miễn-cưỡng đến mừng.

Bỗng thấy *Chu-huy* đến, *Phùng-húc* cảm-tạ mà rằng :

— Vì việc hôn-nhân của tôi mà phiền đến tôn-ông nhiều quá !

Chu-huy kiếm điểm các thứ sính-lễ rồi bảo đem đi. Mỗi mâm lại có một cái khăn đỏ trùm trên, khi ra đến ngoài đường, người xem xúm-xít. Các bậc quan thân có quen biết xưa nay, cùng các anh em trong bạn học, đều kéo đến mừng hai nhà, ai cũng biết là nhà họ *Phùng* cùng nhà họ *Trần* đã kết thân với nhau vậy. Ngoài cửa hại nhà hôm ấy, dẫy những ngựa xe.

Khi đưa sính-lễ xong, trở về đến nhà, *Phùng-húc* sai người cầm thiếp đi mời khách, mới hỏi *Thang-bưu* rằng :

— Không biết có nên mời *Hoa văn-phương* không ? hay là ta cứ sai người đến mời một lần, hễ hắn không đi thì thôi.

Thang-bưu gật đầu mà rằng :

— Phải đấy !

Lại nói chuyện *Hoa-văn-phương* về đến thư-phòng, đang thuật chuyện cho *Ngụy-lâm-xuyên* nghe cái tình-cảnh đến mừng hai nhà, bỗng thấy người nhà cầm thiếp-thiếp vào mà bẩm rằng :

— *Phùng* tiên-sinh sai người mời công-tử sang xơi rượu.

Ngụy lâm-xuyên nói :

Tôi đang mong hắn mời công-tử đi xơi rượu để tôi dụng kế.

Hoa-văn-phương theo lời, đến chiều hôm ấy sang dự tiệc nhà họ *Phùng*. Lại nói chuyện thân-mẫu *Hoa-văn-phương* là *Đồng* phu-nhân có một đứa nữ-tỳ tên gọi *Xuân-anh*, nhan-sắc xinh đẹp, năm ấy 18 tuổi. *Hoa-văn-phương* cũng đem tình dan-díu, nhưng từ khi say-mê *Thôi-thị* thì còn lòng nào tưởng đến *Xuân-anh*.

Con *Xuân anh* thường thường lên ra thư-phòng tìm *Hoa-văn-phương* thì lúc nào cũng thấy *Hoa-văn-phương* nhỏ to trò chuyện với *Ngụy-lâm xuyên*. Con *Xuân anh* nghĩ thầm : ngày nay công-tử đi sang dự tiệc nhà họ *Phùng*, tất *Hoa-hữu-lình* cũng phải theo hầu. Nhân lúc vắng người này chi-bằng ta lên ra thư-phòng, để cùng *Ngụy-lâm-xuyên* trò chuyện.

Con *Xuân-anh* nghĩ vậy, mới điểm-trang phấn sáp, thay bộ áo mới, rón rén đi ra thư phòng. Khi đến cửa phòng, đưa mắt nhìn vào, chẳng thấy ai cả, chỉ thấy một mình *Ngụy-lâm-xuyên* nằm ở trên giường.

Con *Xuân-anh* bước vào mà hỏi rằng :

— Tiên-sinh ngủ đấy à ?

Ngụy-lâm-xuyên giật mình tỉnh dậy, trông thấy một đứa nữ-tỳ đứng ở trước mặt, dung-nhan cũng không đến nỗi xấu-xa, mới vội-vàng đứng dậy mà hỏi rằng :

— Chị đến đây có việc chi ?

Con *Xuân-anh* nghe câu hỏi, không biết trả lời thế nào, liền nói :

— Cẳng hay có sao mà tiên-sinh cứ suốt ngày ở đây, không về đến nhà. Phu-nhân ở nhà, cũng nhớ-mong lắm thì phải !

Ngụy-lâm-xuyên vốn là một người thạo nghề phong-nguyệt, nghe hắn nói vậy, đã hiểu ý ngay, vội đáp lại rằng :

— Tôi vẫn muốn về nhưng ngặt vì công-tử nhà chỉ không có tôi về, cứ giam-hãm tôi ở trong chốn thư-phòng này, kể sao xiết những sự buồn-bã.

Con *Xuân-anh* nói :

— Nếu tiên-sinh buồn-bã, sao không biết tìm người đến nói chuyện cho vui.

Ngụy-lâm-xuyên nói :

Chị đã có lòng đoái thương thì mời chị ngồi chơi nói chuyện.

Lại nói chuyện *Hoa-hữu lình* khi thấy *Hoa-văn-phương* đi dự tiệc nhà họ *Phùng* rồi, liền nghĩ thầm rằng : Hôm nay công-tử ta đi vắng, chi-bằng ta lấy trộm áo quần công-tử mặc vào, rồi trèo tường sang với *Thôi-thị*, chắc rằng đêm-hôm tối-tăm, hồ dễ phân biệt là ai.

Hoa-hữu-lình nghĩ vậy, vội-vàng mặc bộ áo quần con *Hoa văn phương*, đi ra ngoài vườn, cũng bắc thang trèo lên ngọn tường. Trong tay áo đã chứa sẵn một năm đá cuội. Khi lên đến ngọn tường, bóng tối lờ-mờ, thấp-thoáng trông thấy ở phía bên kia có cái gác sân.

Từ gác sân lên đến ngọn tường, cũng không cao cho lắm, nhưng hiềm vì *Hoa-hữu-lình* người thấp, bước không tới nơi. *Hoa-hữu lình* nghĩ thầm : không biết công-tử ta mọi ngày làm thế nào mà bước xuống chỗ này được.

Hoa hữu-lình sẽ lấy viên đá ở trong tay áo bỏ xuống nóc nhà thì nghe có tiếng lăn long-lóc. Bấy giờ *Thôi-thị* đang ngồi chơi *Tiêu-hồng* lấy nước rửa, nghe tiếng đá lăn, liền nghĩ thầm rằng : Quái lạ ! sao hôm nay sang sớm thế ! Con *Tiêu-hồng* kia, ta chưa kịp cho nó đi ngủ !

Thôi-thị nghĩ vậy, mới vội-vàng bảo con *Tiêu-hồng* rằng :

— Thôi, ta cho mày đi ngủ trước.

Con *Tiêu-hồng* nói :

— Chậu nước rửa này, con chưa đem đổ.

Thôi-thị nói :

— Mày cứ để chậu nước ở trong buồng cho ta rửa chân, rồi cho mày đi ngủ trước.

Con *Tiêu-hồng* vâng lời, đi thẳng xuống bếp. *Hoa-hữu-lình* đứng ở trên ngọn tường, cười thầm : quái lạ ! Hay là phù-cả, nghĩ thầm : quái lạ ! Hay là phù-phép của ta không thiêng chăng ! Trong tay áo còn 5, 6 viên đá, tức thì ném cả xuống.

Con *Tiêu-hồng* nghe tiếng đá lăn, kêu rầm lên rằng :

— Nương-tử ơi ! Trên nóc nhà ta có kẻ trộm !

Hoa-hữu-lình ở trên ngọn tường, luống-cuống run sợ, không biết làm thế nào.

HỒI THỨ XI

Hoa - hữu - lình đứng trên ngọn tường, nghe thấy dưới nhà kêu « Có trộm ! », chẳng còn hồn vía chút nào. Người run đây đẩy, xuýt nữa thì ngã lăn xuống.

Sau lại nghe tiếng *Thôi-thị* bảo con *Tiêu-hồng* rằng :

— Không phải trộm ! Hai con mèo nó đuổi nhau đó. May cứ việc mà đi ngủ đi !

Bấy giờ *Hoa-hữu-lình* mới được yên lòng. *Thôi-thị* đang rửa chân để chậu nước ở đấy, rồi vội-vàng trèo lên gác sân. *Hoa-hữu-lình* trông thấy bóng đèn thấp-thoáng, có một người đàn-bà trèo lên gác sân, mừng-rỡ kể sao cho xiết.

Thôi-thị bắc cái ghế gỗ cho *Hoa-hữu-lình* bước xuống, rồi rỉ tai bảo rằng :

— Nợ ở đâu ! Cớ sao mà vội-vàng nóng nẩy thế ! Con *Tiêu-hồng* vẫn chưa đi ngủ, đem nằm bao nhiêu đá xuống, làm cho nó tưởng là nhà có kẻ trộm mà kêu rầm lên. Tôi đang rửa chân ở trong buồng, chưa kịp lau rao, phải bỏ lên đây.

Hoa-hữu-lình cứ nín lặng không dám lên tiếng. *Thôi-thị* đỡ cho *Hoa-hữu-lình* xuống, rồi nói :

— Công-tử cùng tôi hãy ngồi chơi tạm ở trên gác sân này, đợi cho con *Tiêu-hồng* ngủ say, bấy giờ sẽ xuống nhà dưới.

Hai người cùng ngồi xuống ghế, mà *Thôi-thị* vẫn không biết là công-tử giả. Hồ lâu, ở trên gác sân trèo xuống, vào đến trong buồng, nhờ có đèn sáng, *Thôi thị* trông thấy, mới giật mình kinh-ngạc.

(*Còn nữa*)

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Hát tàu. — Bọn hát Quảng-đông hát ở Thu-xà (Quảng-ngãi) xong, thì ngũ bang Khách trú đón về hát đây năm ngày đêm. Bữa đầu, thiên-hạ rủ nhau đi xem đông lắm, còn mấy hôm sau lại ít người lần lần. Hát tàu cũng tựa như hát bội ta, tuy đồ trang-sức có đẹp mắt hơn, nhưng « Ngôn ngữ bất đồng » thành ra ít người lấy làm thích. Có ý tứ một tý thì cũng hiểu được đôi chút, chớ nói sự hiểu từng tiếng từng câu thì chính Khách với Khách tuy là người Tàu mà đi xem bát Tàu lại cũng ngơ ngáo hơn ta nữa! Vì người trong nước Tàu mỗi nơi nói một thứ tiếng, người tỉnh này đối với người tỉnh kia cũng như người khác nước. Xem vậy mà ta lại mừng cho nước ta từ Bắc chí Nam, ba kỳ hợp nhất, đều nói một thứ tiếng mẹ đẻ cả, không đến nỗi bị cái nạn như người Tàu lại làm thông ngôn tiếng Tàu cho người Tàu vậy!

Minh-Chương lai cảo

QUẢNG-NGÃI

Cá ông lụy. Ngày mùng ba tháng ba, cảnh trời u ám, gió bắc thổi mạnh, một chiếc thuyền câu kia ở về làng Mỹ-khê, đương câu ngoài bể thấy sóng gió lớn, sợ không dám ở lâu, liền quay lái trở về, đi được một quãng đường chi đó, thì thấy con cá ông chết trôi trên mặt nước, lái thuyền khấn vái rồi vớt bỏ vào ghe chở về, đến nhà liền báo cho cả dân ngư-nghiệp và các nhà thuyền bè ở các làng gần đấy; được tin ấy, người ta đua nhau đem lễ vật đến điếu-tang, và cầu-nguyện cho nghề-nghiệp họ bình an, rất là đông đảo. Người lái được cá đương làm trưởng-nam, để tang bịt chế, cũng như người chết vậy, rồi lo khâm-liệm tử-tế, cũng cỗ-xi, cũng trống-kèn, đưa quan-cữu đi chôn trên đồi cát, biện đủ xây lăng đắp nấm xem rất chỉnh đốn.

Cá ông này còn bé lắm, bề dài độ 8 tấc tây, bề ngang độ 4 tấc mà thôi, hình dẹp in như con cá vẫn, đa đen láng-cuộn, tục kêu là « cá ông Bằng » vì thấy hình nó bằng-thẳng; (cá ông cũng nhiều loại khác nhau, nghe nói còn một loại thường cứu hộ cho ghe thuyền, tục kêu rằng « Cá ông Nam », loài ấy hình khác loài này, tên « Nam » đó là ngày xưa đức Cao-hoàng ta đi thuyền gặp gió to, sóng cả, có cá ông ấy đưa đỡ, thuyền ngài được bình an, sau ngài phong cho cá ông ấy hiệu là « Nam-hải-tướng-quân », nên nay mới có tên ấy).

Lúc mới đem cá này về người lái ghe rước thầy cầu hồn lên xin hỏi cân-do vì sao mà phải lụy, thì cá lên đồng nói vì theo mẹ mà lạc đường, bị loài cá ép hại chết; các người làm nghề bể và ghe thuyền thường nói nhiều chuyện về cá rất là huyền-hoặc không sao nghe được; và bày đặt sanh sự cúng-cấp thêm tổn-hại cho nhau cả, như lễ con cá ấy mà ông trưởng-nam tom góp được hơn bạc trăm: người cúng một quan, vài quan, kẻ cúng hương đèn hoa quả, thế mà còn đến bạc trăm, xem đó thì biết cái hạng người mê-tín đông biết dường nào!

Thấy cá ông này lụy, người ta cho là vì thế nên bữa mồng một có mấy trận gió to thuyền bè bị một hồm mất vía, may chui nép được ở vũng Sơn-trà rất nhiều, không đến nỗi hư đắm, chỉ trớt-át hàng hóa và gẫy lái, gẫy buồm mà thôi. Có phải là cá ông chết mà thiên sầu, địa-thảm, sanh mưa nổi gió đó không? Điều đó cũng là một điều dân ta mê-tín quá!

Thời-tiết. — Nay đã gần hết tháng ba rồi, mà thời-tiết không chừng chi cả, bữa thì nắng rào tốt tươi, bữa lại mưa phùn gió bấc, hoặc bữa không gió mưa, lại u ám đen đủi; vậy còn dễ chịu, thậm-chí có bữa đổi trời xây thổi gió nam, nồng-nả bức-rức, nóng bực cả người rất nên khó chịu. Trong một tháng ba mà đổi thay không biết bao nhiêu là thời-tiết! Vì tiết-độ không chừng thế, mà người bị cảm thương-hàn, ho hen, đau đầu, sổ mũi rất nhiều, mà có đổi bệnh uống không nhằm thuốc đến đổi phải bỏ mạng nữa! Ai ai cũng kêu khi trời độc-địa, đi đứng làm lụng rất là dụt-dè, trời làm mãi thế thì rất là trở ngại, lúa lúc này đang gặt mà gặp phải bữa mưa thì làm thế nào mà đập, mà phơi cho được, ghe buôn thì có bữa chạy được, có bữa không, trời lặng động không chừng, đường ghe mất bề trông cũng ghê gớm lắm.

Giữa ngày mùa làm ăn, buôn bán, mà gặp cảnh trời này thì thêm bề lo sợ cho cả mọi người! Thế thì đến bao giờ mới chịu thôi, không lẽ qua tháng tư, tháng năm lại cứ gió mưa u-ám như vậy mãi sao!!

Việc Nam-kỳ

SAIGON

Đã thấy xác hai viên đội. Xác hai viên đội Joly và Lemaitre chết đuối ở Biên-hòa bữa nọ nay đã tìm thấy, trôi ở gần chỗ thuyền đắm.

Một sòng bạc. — Báo *Opinion* có đăng rằng: Mới đây ta có đăng chuyện một người nhà quê ở Gò-công bị bọn Mathurin bóc lột mất 3.000 đồng bạc. Tòa dự-thẩm đã xét là đích, vậy đã cho giấy tống giam tên Mathurin.

Nhưng mà Mathurin không những là trùm bọn du-côn và bọn bóc lột đường, mà lại có thuê một cái nhà ở Chợ-lớn để gá bạc nữa. Người chủ nhà là M. Lý-thăng-Tài, nghe tiếng đồn là nhà thuê ấy là để gá bạc liền không cho Mathurin thuê nữa, bạn đến ngày 15 avril thì phải dọn đi. Hạn đã hết rồi, mà vẫn chưa thấy giao trả nhà, nên M. Tài đến trình sở Cảnh-sát. Hồi 5 giờ hôm ấy, M. Duval có đem mấy người lính tuần-cảnh đến sở nhà ấy, đến nơi thì cửa và cửa sổ đóng chặt cả, mà trong nhà thì đèn vẫn thắp sáng chưng. Gọi cửa không thấy ai thưa, M. Duval sai phá cửa vào, thì thấy nhà bỏ không nhưng ở trên bàn có các thứ bài là nhiều lắm, hình như sắp sẵn để đợi con bạc đến đánh.

Theo tờ trình của sở Cảnh-sát thì nay Mathurin lại có giấy bị bắt về việc gá bạc nữa.

VŨ-TỰ-ĐƯỜNG

(Gần cầu Sông Cái)

28, Quai Clémenceau, 28

HANOI

Đến ngày 1er tháng tư ta, tức là ngày 4 Mai 1924 thì tôi sẽ có xe hơi chạy Hà-nội - Sơn-tây.

Hà-nội, chạy 7 giờ sáng.

Sơn-tây, chạy 2 giờ chiều.

2105

THUỐC DRAGÉES RABUTEAU

(hiệu dầu nai)

Một vị độc giả có viết thư hỏi chúng tôi về cái giá trị và cách dùng thuốc Dragées Rabuteau thế nào, vì ngài đã nhờ thuốc Dragées Rabuteau (hiệu dầu nai) ấy mà khỏi được bệnh hao tổn tinh thần, mòn mỏi, sức khỏe, mà đã chuyển thành ra bệnh đau dạ dầy và đau gan cốt.

Vậy xin kể ra sau này: Thuốc Dragées Rabuteau (hiệu dầu nai) này bào chế có chất sắt là một chất rất bổ về đường khí huyết, lại có khí dạm làm (azote) để lọc cho huyết được trong sạch mà làm cho tiêu tán những bọn bẩn ra ngoài hết. Người ta thường thấy phần nhiều người bị bệnh hư huyết, xanh sao và yếu đuối, đau mắt, đau cuống họng, có những mụn mọc sần sần lên ở mặt. Đàn bà con gái thì nguyệt kỳ không đều, thường hay sinh ra đau bụng.

Muốn cho khỏi hết các bệnh ấy thì nên dùng độ vài lọ thuốc Dragées-Rabuteau (hiệu dầu nai) là một thứ thuốc kinh-nghiệm đã lâu, lại là một thứ thuốc có danh-tiếng hơn cả.

Ở các hàng bào chế lớn đều có bán cả.

2056

Dùng thuốc phải cẩn-thận mới được!

Rượu bổ-dào: TONIQUE TONKINOIS

Đã mười mấy năm nay Bản-hiệu giao-thiệp với người bản-xứ đã nhiều lắm, và đã được lòng quí-khách tin-cẩn là bởi sự thực-thà ngay-thẳng. Tưởng nay cũng nên nhắc lại để các ngài so-sánh và xuy-xét thì sẽ biết rõ hơn sự thực-thà của Bản-hiệu. Thứ rượu bổ-dào của Bản-hiệu, người bản-xứ đều biết tiếng là một vị thuốc **rất rẻ tiền** và rất **quí** để trị các chứng bệnh như: **kém ăn-ngủ, mỏi-mệt, còm-yếu, hay chóng mặt nhức đầu, đau xương đau mình**, lại rất là **bổ sức cho đàn-bà đẻ**, người ốm mới khỏe, người già-yếu sức lực kém có thể khỏe lại như khi trẻ, con nít từ 10 tuổi sẽ được mau lớn! Vì thế thứ rượu này đã được vô-số tờ chứng-chỉ là công-hiệu.

Giá bán **2$25** một chai lớn, từ sáu chai trở lên sẽ trừ hoa-hồng.

Hiệu Bào-chế MONTÈS, 54, phố Tràng-tiền, Hanoi

ATOPHAN-CRUET

THUỐC ATOPHAN-CRUET

là một vị thuốc bảo không có pha chè thứ nào

Mỗi hoàn 0,50 (uống từ 3 đến 8 hoàn trong 24 giờ)

TRỪ CÁC BỆNH ĐAU LẮT-LÉO VÀ GẮN-CỐT

Ở PHÁP QUỐC LẤM

THUỐC PHÁP Trước tại: 6, Rue de Pas-de-la-Mule, PARIS

Cũng có bán tại: Hanoi, Ba CHASSAGNE, Pharm., Bazbaray, L. ROUNHAC, Pharm., và các hiệu bào chế khác.

MỚI SANG NHIỀU

Chục xe — Nan hoa — Vòng bánh

Vải cà-cuống lợp mui — Cao-xu hơm và Cao-xu đệm vân vân...

Hỏi giá tại Bản-hiệu

SOCIÉTÉ FRANÇAISE DE TRANSPORTS

SOCIÉTÉ ANONYME AU CAPITAL DE 1.800.000 FRANCS

7, Boulevard Bobillot, Hanoi

KIM-CƯƠNG XIÊM

Bản-hiệu mới về một ít KIM-CƯƠNG XIÊM để làm mặt-nhẫn và hoa-tai, thật-sáng và nhanh lắm chẳng kém gì kim-cương tây. Quí-khách nên đến chọn mau kẻo hết mất cơ-hội, vì thứ này cũng hiếm, không thường có, đem đi làm quà mấy đám cưới thì rất quí, thật là sang-trọng.

Kỳ tàu này mới sang

Laine compiets et pardessus, imperméable cùng các thứ hàng to tại Tây-Nam rất mới. Giá bán phải chăng.

Xin hỏi: **Hiệu NAM-THỊNH**

Soieries — 6 Rue des Cantonnais — Hanoi

2015

ŒNO KOLA COCA

RƯỢU BỔ

酩補

J. BLANC *(dệ nhất hạng bào-chế)*

Ông **L. BLANC** *(người nối-nghiệp)*

HANOI (Bắc-kỳ)

chế ra

Giá bán **2$40** một lít

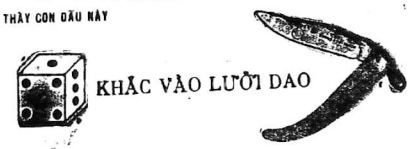
Một ngày hai lần, trước bữa cơm, thì uống một cốc con

養腎益志啤每名牌沒噸國欵映利

Bán tại: Hiệu Bào-chế **J. BLANC**

31, phố Tràng-tiền (Rue Paul-Bert) Hanoi

CÔ THẦY CON DÂU NÀY



KHẮC VÀO LƯỠI DAO

thì mới là hạng tốt, mà dùng nó thì thực là bền

PACHOD Frères & Cie LYON

2050

RƯỢU BẠT-HÀ **GET PIPPERMINT GET** rượu này uống để mát mẻ và mát khan tiếng.

Nhà Bán-đồ « TÂM-TÂM » Hà-nội, ở phố hàng Trống. Chủ-nhật, thứ năm nào cũng có bán từ tám giờ sáng.

GRANDS MAGASINS RÉUNIS

(HIỆU GÓ-ĐA CŨ)

RUE PAUL BERT, HANOI

Từ ngày thứ năm 1er Mai đến hết ngày mồng 10:

Bán hạ giá rao hàng

Các thứ mũ — Quần áo đàn-ông

Nước hoa, xà-phòng — Các thứ áo trong — Giầy bút sách vở

Các thứ kính và các thứ điếu — Đồ thể-thao

Đồ bạc dùng để dọn ăn — Các đồ vặt dùng trong nhà

Các thứ thuốc — Các thứ đồ sắt

Các thứ đồ điện

Tại chỗ bán vị ăn thức uống

Bán nhiều thứ quý mới sang chuyến tàu vừa rồi

BOITE POSTALE N° 40

TÉLÉPHONE N° 126

Adr. Tél.: MAGAREUNIS

RƯỢU NHO J. K. WATSON

Là một thứ thuốc bổ mạnh nhất, cái phép chế thuốc này khảo-cứu đã lâu năm, và cái cách làm, lại tinh-vi cẩn-thận, nên thuốc này là một thứ bổ mạnh nhất.

Những khi cơ-thể cần dùng phải bổ dưỡng rất mạnh, thì dùng thuốc này chắc và nhậy lắm.

Bệnh huyết suy, bệnh gân yếu, bệnh ghịp, bệnh sốt rét rừng, v. v.

Uống một cốc nhỏ (liqueur) hai mươi phút trước hai bữa ăn chính.

Giá bán: 2$50 một litre

Hiệu Bào-chế E. CHASSAGNE

59, phố Paul-Bert, Hanoi